

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6569 /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-STC ngày 16/12/2024 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND thành phố Biên Hòa về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND thành phố Biên Hòa về phương án phân bổ chi ngân sách địa phương và mức bổ sung ngân sách cấp dưới năm 2025 trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 8172/TTr-TCKH ngày 19/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các Phòng, Ban, Đoàn thể, Hội, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Biên Hòa, Văn phòng Thành ủy, Công an thành phố và Ban Chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa năm 2025 (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách

nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày 01/01/2025 và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phong An

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6569/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Biên Hòa)

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025**

**Đơn vị: TRUNG TÂM VĂN HÓA - THÔNG TIN - THỂ THAO
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

MÃ QHNS: 1128923

(Đơn vị sự nghiệp đảm bảo một phần kinh phí hoạt động theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP)

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG CHI	TỔNG CỘNG	Sự nghiệp Văn hóa	Sự nghiệp Thể thao	Sự nghiệp Truyền thanh
1	2	3	4	5	6
A	PHẦN DỰ TOÁN THU - CHI SỰ NGHIỆP	650.000.000	200.000.000	250.000.000	200.000.000
1	truyền.	200.000.000	200.000.000		
	- Chi phí phục vụ nguồn thu.	140.000.000	140.000.000		
	- Số thu để lại thực hiện cải cách tiền lương (40%).	24.000.000	24.000.000		
	- Số thu được để lại chi hoạt động (60%).	36.000.000	36.000.000		
2	Thu dịch vụ cho thuê sân bóng đá	250.000.000		250.000.000	
	- Chi phí phục vụ nguồn thu.	175.000.000		175.000.000	
	- Số thu để lại thực hiện cải cách tiền lương (40%).	30.000.000		30.000.000	
	- Số thu được để lại chi hoạt động (60%).	45.000.000		45.000.000	
3	Thu dịch vụ truyền thanh	200.000.000	0	0	200.000.000
	- Chi phí phục vụ nguồn thu.	140.000.000			140.000.000
	- Số thu để lại thực hiện cải cách tiền lương (40%).	24.000.000			24.000.000
	- Số thu được để lại chi hoạt động (60%).	36.000.000			36.000.000
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP	23.858.000.000	17.153.000.000	4.383.000.000	2.322.000.000
I	Chi hoạt động thường xuyên:	3.873.000.000	1.768.000.000	483.000.000	1.622.000.000
1	Chi lương và các khoản phụ cấp theo lương:	2.723.000.000	1.268.000.000	333.000.000	1.122.000.000
	+ Nguồn thu 40% tại đơn vị năm 2025 để thực hiện CCTL.	78.000.000	24.000.000	30.000.000	24.000.000
	+ Nguồn ngân sách nhà nước cấp.	2.645.000.000	1.244.000.000	303.000.000	1.098.000.000
2	Chi hoạt động thường xuyên:	1.150.000.000	500.000.000	150.000.000	500.000.000

STT	NỘI DUNG CHI	TỔNG CỘNG	Sự nghiệp Văn hóa	Sự nghiệp Thể thao	Sự nghiệp Truyền thanh
	- Kinh phí hoạt động	1.046.700.000	453.600.000	139.500.000	453.600.000
	+ Nguồn thu 60% tại đơn vị năm 2025 để chi hoạt động.	117.000.000	36.000.000	45.000.000	36.000.000
	+ Nguồn ngân sách nhà nước cấp.	929.700.000	417.600.000	94.500.000	417.600.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	103.300.000	46.400.000	10.500.000	46.400.000
II	Chi hoạt động không thường xuyên:	19.985.000.000	15.385.000.000	3.900.000.000	700.000.000
1	Nghệp vụ chuyên môn:	10.970.000.000	6.370.000.000	3.900.000.000	700.000.000
	- Kinh phí hoạt động.	9.873.000.000	5.733.000.000	3.510.000.000	630.000.000
	+ Kinh phí hoạt động thông tin, tuyên truyền, thông tin lưu động.	1.980.000.000	1.980.000.000		
	+ Kinh phí hoạt động văn hóa, văn nghệ.	2.160.000.000	2.160.000.000		
	+ Kinh phí hoạt động thư viện.	1.260.000.000	1.260.000.000		
	+ Kinh phí hoạt động lưu trữ.	63.000.000	63.000.000		
	+ Kinh phí hoạt động quản lý di tích.	270.000.000	270.000.000		
	+ Tổ chức các giải thể thao của thành phố.	1.800.000.000		1.800.000.000	
	+ Tham gia các giải thể thao của Tỉnh.	900.000.000		900.000.000	
	+ Kinh phí Đại hội thể dục thể thao thành phố Biên Hòa lần thứ X năm 2025.	810.000.000		810.000.000	
	+ Kinh phí chi nghiệp vụ chuyên môn ngành truyền thông (Nhuận bút).	180.000.000			180.000.000
	+ Kinh phí hợp mặt báo chí đầu xuân và kỷ niệm 100 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam 21/6.				270.000.000
	+ Kinh phí sửa chữa duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn.				180.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	1.097.000.000	637.000.000	390.000.000	70.000.000
2	Kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, trang trí các ngày Lễ lớn, Tết...	9.015.000.000	9.015.000.000	0	0

STT	NỘI DUNG CHI	TỔNG CỘNG	Sự nghiệp Văn hóa	Sự nghiệp Thể thao	Sự nghiệp Truyền thanh
	- Kinh phí hoạt động:	8.113.500.000	8.113.500.000		
	+ Kinh phí tuyên truyền, trang trí đèn hoa các cổng chào vào các dịp Lễ Tết Nguyên đán.	990.000.000	990.000.000		
	+ Kinh phí trang trí Sân khấu, âm thanh, ánh sáng, màn hình Led phục vụ Lễ, Tết, khai mạc cụm hoa và Tuần lễ văn hóa tại các công viên và địa điểm công cộng.	450.000.000	450.000.000		
	+ Kinh phí hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ Lễ, Tết, khai mạc cụm hoa và Tuần lễ văn hóa tại các công viên và địa điểm công cộng.	450.000.000	450.000.000		
	+ Kinh phí trang trí, tuyên truyền, văn nghệ, thể thao phục vụ Lễ giao nhận quân.	135.000.000	135.000.000		
	+ Tổ chức Chương trình nghệ thuật đón chào năm mới 2025.	193.500.000	193.500.000		
	+ Kinh phí trang trí Cụm hoa Công viên Nguyễn Văn Trị tết Nguyên Đán Ất Tỵ 2025.	4.376.000.000	4.376.000.000		
	+ Kinh phí tuyên truyền Festival Gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai, Việt Nam.	42.000.000	42.000.000		
	+ Kinh phí tổ chức các hoạt động phục vụ Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2025-2030).	1.072.000.000	1.072.000.000		
	+ Kinh phí tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao tại không gian văn hóa ẩm thực.	405.000.000	405.000.000		
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	901.500.000	901.500.000		

Ghi chú :

- Số tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên được giữ lại ngân sách thành phố để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025.

- Chi hoạt động thường xuyên năm 2025 đã bao gồm chi phí bảo trì phần mềm quản lý tài sản (2.000.000 đồng/năm), kinh phí phần mềm HTC V-TL (20.000.000 đồng).